TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2022/HS-ST
Ngày: 28-06-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Danh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thế Anh

2. Ông Phạm Văn Sơn

Thư ký phiên toà: Bà Lê Hải Sâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/TLST - HS ngày 08 tháng 04 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 195/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 06 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Viết Đ**. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 20 tháng 6 năm 1968, tại huyện T, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm T, xã L, huyện D, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/10. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Họ và tên cha: Vũ Viết T, họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Đ. Anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ năm trong gia đình. Vợ: Lê Thị N. Con: Có 03, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/9/1992 bị Toà án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng về tội "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ cho người khác" theo bản án số: 22/1992/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị N, sinh năm 1970

Trú tại: Xóm T, xã L, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt

Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1968. Vắng mặt

Trú tại: Xóm 1, xã L, huyện D, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/01/2022, Vũ Viết Đ đang điều khiển xe máy mang BKS 37L4 - 3504 đi từ xã Q, huyện Q về nhà thì nảy sinh ý định mua ma tuý về sử dụng nên Đ đi đến nhà của Nguyễn Thị H (sinh năm 1959, nơi cư trú tại xóm 1, xã L, huyện D, tỉnh Nghệ An) để hỏi mua ma tuý. Khi đến nhà H, Đ đứng trước cổng nhà và gọi H, khi H ra, Đ đưa qua cổng cho H số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và nói "Bán cho tôi ba trăm nghìn" (ý của Đ là muốn mua 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền ma tuý), H đồng ý và cầm số tiền Đ đưa rồi ném qua cổng cho Đ 01 gói nilon màu đen, bên trong có chứa ma tuý (Heroine). Đ nhặt gói ma tuý mà H ném ra rồi đặt vào trong khẩu trang của Đ đang đeo ở miệng sau đó đi xe máy về nhà. Khi Đ đi đến khu vực đường liên thôn thuộc xóm 1, xã L, huyện D, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an xã L, huyện Diễn Châu kiểm tra. Khi thấy tổ công tác Đ đã ngậm gói ma tuý mà Đ để ở trong khẩu trang của Đ đang đeo ở miệng, tổ công tác đã phát hiện, bắt quả tang Vũ Viết Đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thu giữ 01 gói nilon màu đen, mở bên trong có gói giấy nhỏ, bên trong cùng có chứa ma tuý Heroine, tại vị trí trong miệng của Đ, thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu SYM Angel 100, màu xanh, biển kiểm soát 37L4 - 3504 là xe của Đ đang điều khiển khi bị bắt quả tang. Lực lượng Công an đã lập biên bản, niêm phong vật chứng thu giữ theo đúng quy định sau đó đưa Vũ Viết Đ về trụ sở UBND xã Diễn Lâm để làm việc.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại của Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 04/01/2022 và bản kết luận giám định số 134/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 10/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Viết Đ gửi tới giám định là ma túy Heroine có khối lượng là 0,4 gam.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSDC ngày 04/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố Vũ Viết Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Viết Đ, đề nghị Hội đồng xét xử;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Viết Đ từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại là 0,2 gam ma túy (Heroin) sau khi đã lấy mẫu để giám định thu của Vũ Viết Đ, là vật cấm lưu hành; trả lại chiếc xe máy cho chị Lê Thị Nam; bị cáo Đ sử dụng chiếc xe máy của chị Nam để đi mua ma túy nhưng chị Nam không biết.

Tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì; lời nói sau cùng sau khi HĐXX vào phòng nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, khai nhận hành vi thực hiện của mình phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung của Cáo trạng đã quy kết, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 04/01/2022, tại khu vực đường liên thôn thuộc xóm 1, xã L, huyện D, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an xã Diễn Lâm, huyện Diễn Châu bắt quả tang Vũ Viết Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,4 gam ma túy (Heroine) với mục đích để sử dụng. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội; mặc dù biết ma túy là chất gây nghiện, có tác hại xấu đến sức khỏe của con người, làm băng hoại đạo đức, lối sống, tuần phong mỹ tục và gây ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, Nhà nước đã nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện và thái độ coi thường pháp luật, bị cáo vẫn lao vào con đường phạm tội; bị cáo có nhân thân xấu, năm 1992 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ cho người khác". Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, đồng thời ngăn ngừa tội phạm mới và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; cần tịch thu tiêu hủy 0,2 gam ma túy Heroin thu giữ của Vũ Viết Đ sau khi đã lấy 0,2 gam để đi giám định, là vật cấm lưu hành.

Cần trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, vỏ xe dán chữ Angel 100, màu xanh, biển kiểm soát 37L4 - 3504, số khung: GXA10CD4H-347324; số máy: VMEVA2- 547324 cho chị Lê Thị N, chị N không biết bị cáo Đ sử dụng để đi mua ma túy.

[7]. Về nội dung liên quan khác: Đối với bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959 trú tại xóm 1, xã L, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An là người bán ma tuý cho Đ

(Theo lời khai của Đ). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhiều lần tiến hành triệu tập làm việc nhưng bà H không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Viết Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Viết Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 04/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định, dán kín, trên mép dán có chữ ký của cán bộ tham gia, chữ ký của Vũ Viết Đ và hình dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công An huyện Diễn Châu, bên trong có chứa vật chứng thu giữ của Vũ Viết Đ sau khi gửi giám định gồm: 0,2 gam (không phẩy hai gam) chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) gói ni lông màu đen; 01 (một) mảnh giấy; 01 (một) phong bì thư niêm phong ban đầu.

Trả lại 01 (Một) xe máy nhãn hiệu SYM, vỏ xe dán chữ Angel 100, màu xanh, biển kiểm soát 37L4 - 3504, số khung: GXA10CD4H-347324; số máy: VMEVA2- 547324 cho chị Lê Thị N. (Vật chứng hiện đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/04/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu và Phiếu nhập kho ngày 07/04/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Viết Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Công an huyện Diễn Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Danh Hùng